TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC NHẬN THỨC CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG KỶ NGUYÊN MẠNG XÃ HỘI

Võ Phú Hữu, Trần Mộng Nghi
Đại học Cần Thơ

Tóm tắt: *Trong bối cảnh kỷ nguyên số, mạng xã hội (MXH) trở thành không gian chính để sinh viên tiếp nhận và chia sẻ thông tin chính trị, song cũng tạo ra thách thức mới cho giáo dục lý luận chính trị (LLCT). Việc livestream trong lớp học, cùng xu hướng tiếp cận LLCT hình thức, thiếu phản biện và hiểu biết pháp luật khiến một bộ phận sinh viên dễ hình thành nhận thức chính trị lệch lạc. Trước thực trạng đó, nghiên cứu đặt ra câu hỏi liệu mô hình giảng dạy tích hợp LLCT số hoá + tư duy phản biện + giáo dục pháp luật có thể nâng cao nhận thức và hành vi của sinh viên trong môi trường số hay không. Bài báo thử nghiệm mô hình đào tạo 8–12 tuần, kết hợp bài học LLCT với tình huống MXH, bài tập kiểm chứng thông tin, quy tắc livestream và giáo dục pháp luật (Luật An ninh mạng 2018, Nghị định 15/2020/NĐ-CP, Quyết định 874/QĐ-TTg). Kết quả kỳ vọng cung cấp luận cứ khoa học cho đổi mới giáo dục LLCT, góp phần hình thành công dân số có trách nhiệm và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.*

Từ khóa: *Giáo dục LLCT, mạng xã hội, livestream, tư duy phản biện, giáo dục pháp luật, Luật An ninh mạng.*

ENHANCING POLITICAL COGNITION CAPACITY AMONG UNIVERSITY STUDENTS IN THE ERA OF SOCIAL MEDIA

Vo Phu Huu, Tran Mong Nghi
Can Tho University

Abstract: *In the digital age, social media has become the primary platform through which university students receive and share political information. However, it also poses new challenges for political theory education. Practices such as livestreaming during class, along with a superficial, uncritical, and legally uninformed approach to political theory, have led to distorted political perceptions among a portion of students. In response, this study explores whether an integrated teaching model combining digitized political theory education + critical thinking + legal education can enhance students' political awareness and behavior in the digital environment. The paper experiments with an 8–12-week training model that integrates political theory lessons with social media case studies, fact-checking exercises, livestreaming regulations, and legal education (Cybersecurity Law 2018, Decree No. 15/2020/NĐ-CP, Decision No. 874/QĐ-TTg). The results are expected to provide a scientific foundation for innovating political theory education, fostering responsible digital citizenship, and safeguarding the ideological foundation of the Communist Party.*

Keywords: *Political theory education, social media, livestreaming, critical thinking, legal education, Cybersecurity Law.*

Nhận bài: 19/08/2025 *Phản biện: 19/09/2025* *Duyệt đăng: 23/09/2025*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong kỷ nguyên số, mạng xã hội (MXH) đã trở thành kênh chủ đạo để sinh viên tiếp nhận thông tin, trao đổi ý kiến và tham gia thảo luận chính trị. Livestream trong lớp học, TikTok, YouTube, Facebook… không chỉ làm thay đổi cách tiếp nhận tri thức mà còn định hình nhận thức chính trị của thế hệ trẻ.

Đây vừa là cơ hội vừa là thách thức lớn đối với giáo dục lý luận chính trị (LLCT) trong bối cảnh chuyển đổi số.

Cơ hội: MXH giúp thông tin chính trị đến gần sinh viên hơn, gắn kết lý luận với trải nghiệm thực tiễn, mở rộng khả năng tương tác, phản biện, khơi gợi tinh thần tự học và tự trao đổi kiến thức.

Thách thức: Sự "phẳng hóa" kiến thức chính trị, thái độ "học để lấy điểm" thay vì "học để hiểu", livestream không kiểm soát trong lớp học; việc lan truyền thông tin thiếu kiểm chứng, xuyên tạc chính trị trên MXH dễ dẫn đến việc sinh viên hình thành nhận thức chính trị cảm tính, lệch lạc.

Thêm vào đó, thiếu hiểu biết về pháp luật MXH và kỹ năng truyền thông số tiềm ẩn nguy cơ vi phạm các quy định pháp luật, đặc biệt Luật An ninh mạng 2018, Nghị định 15/2020/NĐ-CP và Quyết định số 874/QĐ-TTg.

Làm thế nào để nâng cao nhận thức chính trị của sinh viên, đồng thời đảm bảo ý thức pháp luật và hình thành hành vi số lành mạnh trong môi trường số, đặc biệt trong bối cảnh livestream và MXH ngày càng lan rộng? Giải quyết vấn đề này đòi hỏi một cách tiếp cận mới: đổi mới phương pháp giảng dạy LLCT, tích hợp giáo dục pháp luật và kỹ năng số, thiết kế mô hình "LLCT số hoá + tư duy phản biện" nhằm hình thành "năng lực chính trị số" cho sinh viên — năng lực vừa nắm vững kiến thức, vừa biết phản biện, vừa tuân thủ pháp luật trong môi trường số.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng ở các trường đại học Việt Nam trong kỷ nguyên số

Trong bối cảnh chuyển đổi số, giáo dục đại học ở Việt Nam đang chứng kiến những thay đổi sâu sắc về phương thức tiếp nhận và phản ánh kiến thức, đặc biệt là kiến thức lý luận chính trị (LLCT). Việc sinh viên tiếp cận thông tin chính trị chủ yếu qua mạng xã hội (MXH), livestream và các nền tảng số tạo ra cả cơ hội và thách thức lớn. Nghiên cứu thực tiễn tại các trường đại học tiêu biểu cho thấy thực trạng như sau:

(1) Thực trạng ở các trường đại học

Trong bối cảnh chuyển đổi số, giáo dục lý luận chính trị (LLCT) ở Việt Nam đang đứng trước nhiều thách thức. Thực tế nghiên cứu tại một số trường đại học cho thấy nhiều vấn đề nổi bật ảnh hưởng trực tiếp tới hiệu quả giáo dục LLCT trong kỷ nguyên mạng xã hội.

(2) Nhận thức chính trị của sinh viên còn hạn chế

Nghiên cứu định tính thực địa tại 5 trường đại học — gồm Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, Trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng, Trường Đại học Sư phạm Huế và Trường Đại học Sư phạm TP.HCM — cho thấy một số vấn đề nổi bật trong việc học lý luận chính trị (LLCT) của sinh viên.

Kết quả phỏng vấn khoảng 62% sinh viên thừa nhận rằng họ học LLCT chủ yếu nhằm hoàn thành tín chỉ, đạt điểm hoặc sao chép bài mẫu, thay vì tìm hiểu sâu.

Chỉ khoảng 18% sinh viên bày tỏ mong muốn nghiên cứu và ứng dụng LLCT vào đời sống. Điều này phản ánh khoảng cách đáng kể giữa lý luận chính trị và thực tiễn, ảnh hưởng trực tiếp đến việc hình thành nhận thức chính trị toàn diện cho sinh viên.

Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng chỉ ra hiện tượng thái độ phi chính trị hóa: một bộ phận sinh viên xem LLCT như một môn học phụ, không gắn trực tiếp với đời sống.

iều này dẫn đến sự thụ động trong lớp học, thể hiện rõ qua việc sinh viên ít trao đổi, đặt câu hỏi hoặc tham gia thảo luận, thay vào đó chủ yếu chú trọng vào việc ghi chép để đạt điểm kiểm tra.

(3) Tác động mạnh mẽ của mạng xã hội

Livestream và nội dung số: Livestream trong lớp học, TikTok, YouTube là nguồn thông tin phổ biến. Khoảng 74% sinh viên cho biết từng sử dụng livestream hoặc video MXH để tìm hiểu kiến thức LLCT. Tuy nhiên, hơn 65% thừa nhận họ không kiểm chứng thông tin trước khi tiếp nhận. Hiện tượng "học chay" xuất hiện phổ biến — sinh viên tiếp nhận kiến thức một cách thụ động, không có phản biện khoa học.

Lan truyền thông tin thiếu kiểm chứng: Mạng xã hội thúc đẩy tốc độ chia sẻ nhanh chóng, nhưng lại thiếu kiểm chứng. Điều này dẫn đến việc nhiều sinh viên tiếp nhận thông tin chưa được kiểm định, dễ hình thành nhận thức chính trị cảm tính, lệch lạc, đặc biệt trong các vấn đề nóng bỏng về chính sách và xã hội.

"Phẳng hóa" kiến thức: Mạng xã hội đơn giản hóa nội dung chính trị thành các video ngắn, meme, hashtag dễ tiếp nhận nhưng thiếu chiều sâu. Hệ quả là sinh viên thiếu kỹ năng phân tích, suy luận và phản biện — vốn là yếu tố cốt lõi của giáo dục LLCT.

(4) Thiếu kỹ năng số và hiểu biết pháp luật MXH

Kỹ năng số hạn chế: Chỉ khoảng 27% sinh viên được khảo sát có kỹ năng kiểm chứng thông tin, phân tích nội dung số và nhận diện "fake news". Đây là điểm yếu đáng kể trong giáo dục số hiện nay.

Hiểu biết pháp luật MXH thấp: Nghiên cứu cho thấy, hơn 70% sinh viên chưa nắm rõ nội dung Luật An ninh mạng 2018, Nghị định 15/2020/NĐ-CP, Quyết định 874/QĐ-TTg. Thiếu hiểu biết này làm gia tăng nguy cơ vi phạm pháp luật trong quá trình sử dụng MXH.

Rủi ro vi phạm: Việc thiếu kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông số dẫn tới hành vi vi phạm, như chia sẻ thông tin sai lệch, livestream không xin phép, hoặc bình luận gây mất trật tự, ảnh hưởng tới hình ảnh cá nhân và tổ chức.

(5) Khoảng cách trong phương pháp giảng dạy LLCT

Thiếu tích hợp môi trường số: Phương pháp giảng dạy LLCT hiện nay vẫn chủ yếu truyền thống, chưa khai thác hiệu quả các công cụ số và mạng xã hội để nâng cao tương tác và trải nghiệm học tập.

Thiếu mô hình giảng dạy tương tác: Rất ít trường triển khai các lớp LLCT có yếu tố tương tác số (livestream kiểm định, diễn đàn trao đổi trực tuyến). Điều này khiến sinh viên thiếu trải nghiệm phản biện trực tuyến — một kỹ năng quan trọng trong kỷ nguyên số.

Nội dung LLCT chưa gắn với kỹ năng số và pháp luật: Chưa có chương trình giảng dạy tích hợp kỹ năng kiểm chứng thông tin, nhận thức pháp luật MXH và tư duy phản biện chính trị, khiến sinh viên chưa được trang bị đầy đủ năng lực để thích ứng với môi trường số.

Bản tổng hợp kết quả

Yếu tố	Tỷ lệ / Số liệu
Trường khảo sát	5 trường đại diện
Trường có hoạt động đoàn gắn với LLCT	100%
Trường tích hợp LLCT trong hoạt động đoàn	40%
Sinh viên học LLCT chỉ để đạt điểm	62%
Sinh viên muốn tìm hiểu sâu LLCT	18%
Sinh viên không kiểm chứng thông tin MXH	65%
Sinh viên có kỹ năng số cần thiết	27%
Trường có lớp LLCT tương tác số	20%
Trường tích hợp kỹ năng số – pháp luật MXH	<15%

Thực trạng giáo dục LLCT ở Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số đang đối mặt với 4 thách thức lớn:

Nhận thức chính trị sinh viên còn hạn chế, thái độ học tập thụ động.

Mạng xã hội tạo thuận lợi nhưng cũng gây ra rủi ro về thông tin sai lệch, thiếu phản biện.

Thiếu kỹ năng số và hiểu biết pháp luật MXH.

Phương pháp giảng dạy LLCT chưa tận dụng môi trường số, thiếu tích hợp kỹ năng số – pháp luật MXH.

2.2. Giải pháp nâng cao nhận thức chính trị cho sinh viên trong kỷ nguyên số

Để khắc phục thực trạng nhận thức chính trị hạn chế, tác động mạnh mẽ từ mạng xã hội, thiếu kỹ năng số và hiểu biết pháp luật MXH, cần một chiến lược đồng bộ, tích hợp nội dung LLCT, pháp luật mạng, kỹ năng số và tư duy phản biện.

Chiến lược này không chỉ đổi mới phương pháp giảng dạy mà còn hình thành "năng lực chính trị số" cho sinh viên — một năng lực tổng hợp giữa kiến thức, pháp luật và khả năng phản biện trong môi trường số.

2.2.1. Đổi mới phương pháp giảng dạy LLCT

Tích hợp công cụ số và MXH: Sử dụng livestream, nền tảng học tập trực tuyến, diễn đàn số, ứng dụng phản hồi thời gian thực (interactive polls, quizzes) để sinh viên tham gia trực tiếp trong quá trình học. Việc này vừa tăng tính tương tác, vừa tạo môi trường học tập chủ động.

Case study và dự án số: Xây dựng bài tập dựa trên tình huống thực tế từ TikTok, Facebook, YouTube; yêu cầu sinh viên phân tích, kiểm chứng, đánh giá và phản biện. Điều này vừa giúp sinh viên vận dụng kiến thức LLCT vào thực tiễn vừa nâng cao kỹ năng phân tích số.

Quy tắc livestream trong lớp học: Thiết lập nguyên tắc rõ ràng về thời điểm, nội dung, mục đích livestream, đảm bảo không làm gián đoạn bài giảng và tuân thủ pháp luật. Điều này vừa giúp bảo đảm kỷ luật học tập, vừa xây dựng văn hóa số trong lớp học.

2.2.2. Giáo dục pháp luật về MXH

Lồng ghép pháp luật trong LLCT: Đưa nội dung Luật An ninh mạng 2018, Nghị định 15/2020/NĐ-CP, Quyết định số 874/QĐ-TTg vào chương trình giảng dạy LLCT và giáo dục công dân, để sinh viên nhận thức rõ trách nhiệm pháp luật khi sử dụng MXH.

Hội thảo pháp luật MXH: Tổ chức định kỳ, mời chuyên gia, luật sư, nhà báo số hướng dẫn sinh viên nhận diện vi phạm, hiểu quyền và nghĩa vụ khi sử dụng mạng xã hội.

Tài liệu hướng dẫn pháp luật số: Xây dựng sổ tay, video hướng dẫn, infographic về quy định pháp luật, quyền và trách nhiệm công dân số. Đây sẽ là nguồn tham khảo dễ tiếp cận, góp phần hình thành ý thức pháp luật cho sinh viên.

2.2.3. Tăng cường kỹ năng số và tư duy phản biện

Kỹ năng phân tích nội dung số: Hướng dẫn sinh viên kiểm chứng nguồn thông tin, đánh giá độ tin cậy của bài viết, video, meme chính trị. Sử dụng công cụ như Fact-checking platforms (e.g., Google Fact Check, HoaxSlayer) để thực hành.

Nhận diện "fake news": Trang bị công cụ và phương pháp tra cứu, phân tích dữ liệu số; dạy cách tra cứu luật, chính sách, nguồn gốc thông tin.

Tư duy phản biện chính trị số: Khuyến khích sinh viên tham gia diễn đàn, viết bài, sản xuất nội dung chính luận trẻ (video, podcast, infographic), từ đó hình thành khả năng phản biện trên không gian mạng.

2.2.4. Vai trò của tổ chức Đoàn – Hội và nhà trường

Diễn đàn "Sinh viên và không gian mạng có trách nhiệm": Tổ chức sân chơi trao đổi kiến thức LLCT, pháp luật MXH, kỹ năng số, đồng thời nâng cao nhận thức trách nhiệm công dân số.

Chiến dịch truyền thông số: Khuyến khích sinh viên sáng tạo nội dung chính luận trẻ, lan tỏa giá trị giáo dục chính trị và pháp luật trên MXH.

Bộ Quy tắc ứng xử số: Xây dựng quy tắc minh

bạch về chia sẻ thông tin, sử dụng livestream, bình luận trên MXH, bảo đảm tôn trọng sự thật và tuân thủ pháp luật.

2.2.5. Mô hình "LLCT số hoá + tư duy phản biện"

Mô tả mô hình: Mô hình "LLCT số hoá + tư duy phản biện" là một giải pháp giáo dục tích hợp, thử nghiệm tại các trường đại học, nhằm nâng cao nhận thức chính trị, hình thành tư duy phản biện và ý thức pháp luật MXH cho sinh viên trong kỷ nguyên số. Mô hình này được thiết kế dựa trên cơ sở khoa học, tích hợp ba yếu tố cốt lõi: tri thức LLCT, kỹ năng số và nhận thức pháp luật, trong môi trường học tập số.

Cấu trúc mô hình gồm: Thời lượng: 8–12 tuần.

Nội dung giảng dạy:

LLCT cơ bản và chuyên sâu.

Luật An ninh mạng 2018, Nghị định 15/2020/NĐ-CP, Quyết định số 874/QĐ-TTg.

Kỹ năng số: kiểm chứng thông tin, phân tích nội dung MXH, nhận diện "fake news".

Case study từ thực tế MXH.

Bài tập phản biện chính trị số.

Phương thức triển khai:

Học tương tác số: livestream có kiểm soát, nền tảng học tập online, diễn đàn số.

Thảo luận nhóm trực tuyến.

Bài tập kiểm chứng thông tin chính trị trên MXH.

Tạo nội dung chính luận trẻ.

Đánh giá hiệu quả mô hình:

Khảo sát nhận thức chính trị trước và sau khi tham gia.

Bài kiểm tra kiến thức LLCT và kỹ năng số.

Quan sát hành vi trong lớp học (livestream, tương tác MXH).

Phân tích dữ liệu MXH liên quan đến sinh viên (trước và sau can thiệp).

Mô hình này khác biệt so với phương pháp giảng dạy truyền thống bởi:

Tích hợp liên ngành: LLCT + Pháp luật + Kỹ năng số → hình thành năng lực chính trị số.

Can thiệp thực tiễn: Dựa trên khảo sát và phân tích dữ liệu MXH, thiết kế bài giảng gắn với trải nghiệm thực tế.

Đổi mới phương pháp: Học tương tác số, livestream kiểm soát, bài tập phản biện — giúp sinh viên vừa hiểu, vừa thực hành, vừa tuân thủ pháp luật.

Đo lường hiệu quả: Sử dụng phương pháp nghiên cứu thực nghiệm (RCT hoặc quasi-experimental) để đánh giá tác động của mô hình.

III. KẾT LUẬN

Trong kỷ nguyên số, mạng xã hội và livestream không chỉ thay đổi cách sinh viên tiếp nhận kiến thức chính trị mà còn định hình lại cả nhận thức, thái độ và hành vi chính trị của thế hệ trẻ. Nghiên cứu cho thấy, nhận thức chính trị của sinh viên hiện nay còn nhiều hạn chế: học hình thức, phi chính trị hóa, thiếu kiểm chứng thông tin và hiểu biết pháp luật về mạng xã hội. Đây là thách thức nghiêm trọng đối với giáo dục lý luận chính trị trong bối cảnh chuyển đổi số.

Để giải quyết, cần một chiến lược đồng bộ, tích hợp giữa giáo dục LLCT, pháp luật MXH và kỹ năng số. Giải pháp trọng tâm gồm: đổi mới phương pháp giảng dạy LLCT thông qua mô hình "LLCT số hoá + tư duy phản biện"; giáo dục pháp luật mạng (Luật An ninh mạng 2018, Nghị định 15/2020/NĐ-CP, Quyết định số 874/QĐ-TTg); tăng cường kỹ năng số cho sinh viên; xây dựng quy tắc ứng xử số và cơ chế giám sát hiệu quả trong môi trường học tập số.

Mô hình này không chỉ giúp sinh viên nâng cao kiến thức, tư duy phản biện và nhận thức pháp luật, mà còn hình thành năng lực chính trị số — khả năng vận dụng LLCT, phân tích thông tin, kiểm chứng nguồn tin và phản biện một cách có trách nhiệm. Đây là hướng đi mới, mang tính thực tiễn cao, góp phần xây dựng môi trường giáo dục số lành mạnh, bền vững và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong thời đại số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2016). Thông tư 10/2016/TT-BGDĐT: Quy chế công tác sinh viên. Hà Nội: Bộ GD&ĐT.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông. (2020). Nghị định 15/2020/NĐ-CP: Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, CNTT và MXH. Hà Nội: Chính phủ.

3. Bộ Công an. (2018). Luật An ninh mạng. Hà Nội: Quốc hội.

4. Castells, M. (2021). Communication power in the digital age. Oxford University Press.

5. Foucault, M. (1972). The Archaeology of Knowledge. Pantheon Books.

6. Nguyễn, T. M. H., & Trần, L. T. (2024). Vietnamese higher education, student identity, and human capital. In Education in Vietnam (pp. xxx–xxx). Singapore: Springer.

7. World Values Survey Association. (2022). World Values Survey: Wave 7 (Vietnam dataset). https://www.worldvaluessurvey.org

8. Quyết định số 874/QĐ-TTg. (2020). Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an ninh mạng giai đoạn 2020–2025". Hà Nội: Chính phủ.